

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC YÊN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:06/2025/HS-ST
Ngày 18-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Yên;

Ông Nguyễn Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Luyện – Kiểm sát V.

Ngày 18 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 31-12-2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HS ngày 25-02-2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1995, tại huyện LY, tỉnh YB.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã ML, huyện LY, tỉnh YB

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ủy, sinh năm 1974 và bà Phạm Thị Lan, sinh năm 1974; có vợ là Nguyễn Thị Thêm và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 18-09-2024, hiện bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Hoàng Xuân L, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn 2, xã ML, huyện LY, tỉnh YB. Vắng mặt.

- Anh Lý Văn Th, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 7, xã ML, huyện LY, tỉnh YB. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 17/9/2024, Lý Văn Th và Hoàng Xuân L đến nhà ở của Nguyễn Văn V thuộc thôn 4, xã Mường Lai, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái hỏi V mượn nhà làm nơi sử dụng trái phép chất ma túy (loại Heroine) được V đồng ý. Tại đây, Th đưa cho V 60.000 đồng, gồm 03 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; L đưa cho V 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng. Sau khi đưa tiền, L và Th đi xuống bếp nhà V để sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine bằng hình thức chích để đưa ma túy vào cơ thể, sử dụng xong chưa kịp về thì bị Cơ quan công an kiểm tra, lập biên bản thu giữ vật chứng có liên quan.

Ngoài ra Nguyễn Văn V còn khai nhận: Ngày 15/9/2024, Nguyễn Văn V mua được 01 gói ma túy của người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang với mục đích sử dụng cho bản thân. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 17/9/2024, tại nhà ở của mình Nguyễn Văn V một mình sử dụng hết gói ma túy trên.

Tại biên bản xét nghiệm ma túy qua nước tiểu đối với Nguyễn Văn V, Lý Văn Th, Hoàng Xuân L ngày 17/9/2024. Kết quả xét nghiệm: V, Th, L dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định số 557/KL-KTHS ngày 23-9-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Hoàng Xuân L có khối lượng là: 0,01 gam (Không phải không một gam); 0,01 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại Bản kết luận giám định số: 549/KL-KTHS ngày 23-9-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- 04 (bốn) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000đ có số seri lần lượt là KE21403167; AA21943477; PC21346776 và IC21019442 gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 44/CT-VKS-LY ngày 30-12-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) mảnh giấy màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng có nẹp khóa màu đỏ; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong; 02 (hai) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 02 (hai) vỏ thủy tinh NOVOCAIN đã qua sử dụng; 02 (hai) vỏ nilon đựng bơm kim tiêm; 01 (một) mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo V: Số tiền 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Bị cáo Nguyễn Văn V thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, Điều tra V, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 17 tháng 9 năm 2024 Nguyễn Văn V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã cho Lý Văn Th, Hoàng Xuân L mượn địa điểm là nhà ở của V do V trực tiếp quản lý để Th và L sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine bằng hình thức chích ma túy vào cơ thể. V được hưởng lợi 80.000 đồng từ việc cho Th và L mượn địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy. Khi L và Th sử dụng ma túy xong chưa kịp về thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, lập biên bản thu giữ vật chứng có liên quan. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành

tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, làm hủy hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi cho mượn địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã tiếp tay cho những đối tượng nghiện ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, lười lao động, không tự rèn luyện, giáo dục bản thân nên đã thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về những hành vi và người liên quan khác:

[7.1] Đối với hành vi của Hoàng Xuân L: Quá trình điều tra xác định hành vi của Hoàng Xuân L không phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Xuân L về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định.

[7.2] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý Văn Th, Hoàng Xuân L: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th và L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

[7.3] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn V: Công an huyện Lục Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V là phù hợp.

[7.4] Đối với các đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn V, Lý Văn Th, Hoàng Xuân L: Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được tên tuổi địa chỉ của những người này nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) mảnh giấy màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng có nẹp khóa màu đỏ; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong; 02 (hai) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 02 (hai) vỏ thủy tinh NOVOCAIN đã qua sử dụng; 02 (hai) vỏ nilon đựng bơm kim tiêm; 01 (một) mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo V: Số tiền 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Những chứng cứ buộc tội của Kiểm sát V và lời trình bày của bị cáo phù hợp với tranh tụng tại phiên tòa và hợp pháp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 18 tháng 9 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) mảnh giấy màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng có nẹp khóa màu đỏ; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong; 02 (hai) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 02 (hai) vỏ thủy tinh NOVOCAIN đã qua sử dụng; 02 (hai) vỏ nilon đựng bơm kim tiêm; 01 (một) mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo V: Số tiền 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 01 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000, đồng (Hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
 - VKSND huyện Lục Yên;
 - VKSND tỉnh Yên Bái;
 - Công an Tỉnh 02 bản;
 - Phòng hồ sơ nghiệp vụ
- Công an Tỉnh;
- Thi hành án DS huyện;
 - Trại tạm giam km 8 (bị cáo);
 - Lưu HS, T.A, THS, THAHS.

Nguyễn Đỗ Quỳnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đỗ Quỳnh